

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/DS-ST

Ngày: 12/11/2019

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ-RỊA VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Phương Hạnh

2. Ông Đặng Văn Đề

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 104/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2019/QĐST-DS ngày 18/10/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị Phương C, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường N, tổ 13, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là: Bà Đặng Hồng T, sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú: đường C, phường H, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: đường T, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Đào Thị Mỹ H, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố K, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn bà Bùi Thị Phương C và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đặng Hồng T trình bày:

Vào khoảng tháng 6/2018, bà Đào Thị Mỹ H có vay của bà C số tiền là 50.000.000đ, lãi suất thỏa thuận 5%/tháng, thời hạn vay là 1 tháng, phương thức trả góp mỗi ngày 500.000đ, không lập giấy tờ gì. Sau đó bà H không trả góp được khoản tiền nào nên ngày 16/8/2018 bà H đã tự viết giấy mượn tiền đưa cho bà C và thế chấp 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình số 49B80016047 đăng ký lần đầu ngày 29/11/2017 để làm tin. Tuy nhiên bà H đã không thực hiện việc trả tiền theo như thỏa thuận nên bà C làm đơn khởi kiện, cụ thể như sau:

Bà Chi yêu cầu bà Đào Thị Mỹ H phải trả cho bà số tiền là 50.000.000đ tiền gốc. Theo đơn khởi kiện bà C có yêu cầu tính tiền lãi suất nhưng trong quá trình giải quyết vụ án bà C rút yêu cầu này.

Đối với bị đơn bà Đào Thị Mỹ H: Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bà H không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên không thu thập được lời khai của bà H.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn cung cấp các tài liệu, chứng cứ: giấy mượn tiền lập ngày 16/8/2018 (bản chính); giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình số 49B80016047 đăng ký lần đầu ngày 29/11/2017 do Phòng tài chính kế hoạch thành phố Bà Rịa cấp giấy chứng nhận (bản sao); còn bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Vụ án thụ lý đúng theo thẩm quyền, Thẩm phán đã tiến hành thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ, còn bị đơn chưa chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà C về việc yêu cầu tính tiền lãi suất. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Phương C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 04/9/2019 tại Công an phường Long Toàn thể hiện bị đơn bà Đào Thị Mỹ H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại

thành phố Bà Rịa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, xét xử vắng mặt bà H là phù hợp theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà Bùi Thị Phương C có đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về tính lãi suất nên cần đình chỉ yêu cầu này của bà C.

[3] Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của bà C về việc buộc bà H phải trả số tiền 50.000.000đ cho bà C, xét thấy:

Bà C cho rằng bà H có vay của mình số tiền 50.000.000đ, trả góp mỗi ngày 500.000đ nhưng bà H không trả được khoản tiền nào, còn đối với bà Đào Thị Mỹ H không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên không thể thu thập được lời khai của bà H. Tuy nhiên căn cứ vào giấy mượn tiền lập ngày 16/8/2018 có thể hiện chữ ký và chữ viết Đào Thị Mỹ H là người mượn tiền, nội dung bà H mượn của bà C số tiền 50.000.000đ, không thể hiện lãi suất, hình thức trả góp mỗi ngày 500.000đ. Bản thân bà C khẳng định việc mượn tiền chỉ có bà H không liên quan đến chồng bà H. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bà Đào Thị Mỹ H có mượn của bà Bùi Thị Phương C số tiền 50.000.000đ đến nay chưa trả, đây là nợ riêng của bà H. Do vậy bà C khởi kiện yêu cầu bà H phải trả số tiền gốc 50.000.000đ là có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Trong quá trình giải quyết vụ án bà Bùi Thị Phương C thừa nhận bà Hạnh có thể chấp cho bà bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình số 49B80016047 đăng ký lần đầu ngày 29/11/2017 do Phòng tài chính kế hoạch thành phố Bà Rịa cấp phép. Mặc dù trong giấy mượn tiền ngày 16/8/2018 không thể hiện, không thu thập được lời khai của bà H nhưng điều này được bà C tự nguyện thừa nhận, việc thế chấp không lập giấy tờ gì, hiện nay bà C là người đang giữ bản chính giấy tờ này. Đối với bà H không có lời khai về giấy chứng nhận này nhưng để giải quyết triệt để trong vụ án thì cần buộc bà C phải trả lại cho bà Đào Thị Mỹ H bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình số 49B80016047 đăng ký lần đầu ngày 29/11/2017 do Phòng tài chính kế hoạch thành phố Bà Rịa cấp phép.

[5] Như vậy, bà Đào Thị Mỹ H có nghĩa vụ trả nợ cho bà Bùi Thị Phương C số tiền gốc là 50.000.000đ, bà C có nghĩa vụ trả lại cho bà Đào Thị Mỹ H: 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình số: 49B80016047 do Phòng tài chính kế hoạch thành phố Bà Rịa cấp lần đầu ngày 29/11/2017, người đại diện hộ kinh doanh bà Đào Thị Mỹ H (bản chính).

[4] Về án phí: Bị đơn bà Đào Thị Mỹ H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;
- Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

+ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Phương C về việc yêu cầu tính lãi suất.

+ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Phương C về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với bị đơn bà Đào Thị Mỹ H:

1. Buộc bà Đào Thị Mỹ H phải trả nợ cho bà Bùi Thị Phương C số tiền là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Bà Bùi Thị Phương C có nghĩa vụ trả lại cho bà Đào Thị Mỹ H: 01 Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ gia đình số: 49B80016047 do Phòng tài chính kế hoạch thành phố Bà Rịa cấp lần đầu ngày 29/11/2017, người đại diện hộ kinh doanh bà Đào Thị Mỹ H (bản chính).

3. Về án phí:

+ Buộc bị đơn bà Đào Thị Mỹ H phải nộp 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả lại cho bà Bùi Thị Phương C số tiền 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008752 ngày 28/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/11/2019). Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- VKSND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- CCTHADS TP. Bà Rịa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Cường